

Số: 101/VIT-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIỀN SƠN
“Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Quý 3/2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4/2025”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 50/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 100/VIT-HĐQT ngày 10/10/2025 về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 3/2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4/2025.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 3/2025 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch quý 3/2025	Thực hiện quý 3/2025	Kế hoạch 9 tháng đầu năm 2025	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2025	So sánh TH/KH (%)	TH/KH (%)
Doanh thu thuần	Tr.đồng	690.202	673.700	1.683.219	1.596.720	98%	95%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	39.964	42.347	42.156	61.425	106%	146%
Khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	41.952	41.926	125.595	124.094	100%	99%
Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	15,5	16,0	15,5	15,5	103%	100%

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3/2025:

1.1. Về Kinh doanh:

- Doanh thu thuần Quý 3/2025: 673.700 triệu đồng, bằng 98% kế hoạch.
- Doanh thu thuần 9 tháng đầu năm 2025: 1.596.720 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch.

1.2. Về Tài chính:

- Lợi nhuận trước thuế Quý 3/2025: 42.347 triệu đồng, bằng 106% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế 9 tháng đầu năm 2025: 61.425 triệu đồng, bằng 146% kế hoạch. Có sự chênh lệch lớn so với kế hoạch do: thời gian dừng dây chuyền sản xuất thực tế ít hơn kế hoạch nên chi phí dừng (được ghi nhận trực tiếp vào giá vốn hàng bán) trong thời gian dừng sản xuất giảm.
- Chi phí khấu hao TSCĐ Quý 3/2025: 41.926 triệu đồng, bằng ~100% kế hoạch.

1.3. Về Sản xuất:

Trong Quý 3/2025:

- Nhà máy Tiên Sơn: dây chuyền số 2 dừng sản xuất ~ 1 tháng.
- Nhà máy Thái Bình: hoạt động liên tục cả 2 dây chuyền.
- Nhà máy Mỹ Đức: hoạt động liên tục cả 2 dây chuyền.
- Nhà máy EuroTile: 2/3 dây chuyền khổ nhỏ và dây chuyền tấm lớn hoạt động liên tục 100% công suất.

1.4. Về Công tác đầu tư, sửa chữa lớn định kỳ:

- Đưa vào hoạt động và thực hiện hồ sơ để quyết toán các Dự án:
 - Dự án “Đầu tư chiều sâu chuyển đổi dây chuyền 2 sang sản xuất sản phẩm Inkjet 800x800 men bóng tại Nhà máy Viglacera Tiên Sơn”.
 - Dự án “Đầu tư xây dựng Lò tăng sôi cấp nhiệt cho Tháp sấy phun ATM65 tại Nhà máy Viglacera Mỹ Đức”.

2. Định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh Quý 4/2025:

Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 4/2025 với những chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Quý 3/2025	Kế hoạch Quý 4/2025			
			Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Cộng
Doanh thu thuần	Tr.đ	673.700	230.639	237.998	247.120	715.757
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	42.347	13.256	14.200	13.526	40.982
Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	41.926	13.990	13.990	13.990	41.970
Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	16,0	16,0	16,0	16,0	16,0

Biện pháp thực hiện:

2.1. Về sản xuất và chất lượng sản phẩm:

- Các nhà máy kiểm tra, bảo dưỡng máy móc thiết bị đảm bảo sản xuất ổn định, kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu đầu vào đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn. Đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Dự trữ nguyên liệu:
- Duy trì việc dự trữ nguyên liệu tại kho của nhà cung cấp theo hình thức gửi kho, cử cán bộ thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo đúng đủ về chất và lượng theo yêu cầu kỹ thuật;
- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu cao lanh và đất sét đảm bảo dự trữ từ 6 tháng đến 1 năm sản xuất. Tận dụng tối đa mặt bằng kho bãi đã thuê để dự trữ nguyên liệu;
- **Về chất lượng sản phẩm:** Đảm bảo đạt Tiêu chuẩn nội bộ TCCS GRA 03:2013 do Tổng công ty Viglacera ban hành.
- **Tỷ lệ thu hồi các Nhà máy:** Phần đầu đạt trên 96%.

2.2. Kiểm soát và tiết giảm chi phí:

- Tiếp tục đàm phán với các nhà cung cấp giảm giá nguyên liệu, vật tư đầu vào. Tìm kiếm các nguồn nguyên liệu khác thay thế với chất lượng phù hợp, giá thành thấp;
- Tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào nhằm giảm hao hụt công đoạn;
- Thực hiện việc khoán chi phí sản xuất tới các bộ phận, rà soát hàng tuần, tháng, quý nhằm đảm bảo chỉ tiêu sản lượng, chất lượng, thu hồi;

2.3. Công tác kinh doanh:

- Phối hợp với Công ty CP Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng tháng;
- Tích cực tiêu thụ hàng tồn kho;
- Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu;
- Phối hợp với Công ty Kinh doanh tiếp tục phát triển các dòng sản phẩm cao cấp Eurotile, Colorbody, Outdoor, Signature, sản phẩm Tấm lớn, Đá nung kết với đa dạng mẫu mã sản phẩm và dòng sản phẩm công trình.
- Đưa ra các chính sách, giải pháp bán hàng để đối phó với mức thuế nhập khẩu của Mỹ để lên kế hoạch sản xuất tại các Nhà máy phù hợp.

2.4. Công tác tài chính:

- Tìm kiếm nguồn vốn với lãi suất thấp nhằm tiết giảm chi phí tài chính cho công ty;
- Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- Bám sát mục tiêu lợi nhuận đề ra.

2.5. Công tác đầu tư:

- Thực hiện các Dự án:
- Dự án đầu tư “Mua máy móc, thiết bị cắt thanh 200x1200, 200x1600 tại Nhà máy gạch Viglacera Eurotile”
- Dự án “Lắp đặt và cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Nhà máy Viglacera Thái Bình”.

- Thực hiện quyết toán các Dự án:
- Dự án “Đầu tư chiều sâu chuyển đổi dây chuyền 2 sang sản xuất sản phẩm Inkjet 800x800 men bóng tại Nhà máy Viglacera Tiên Sơn”.
- Dự án “Đầu tư xây dựng Lò tăng sôi cấp nhiệt cho Tháp sấy phun ATM65 tại Nhà máy Viglacera Mỹ Đức”.

2.6. Công tác khác:

- Ủy quyền cho Giám đốc Công ty tiếp tục rà soát, thanh lý tài sản tại hai Nhà máy nhằm giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án và thu hồi vốn, trên cơ sở tuân thủ Quy chế quản lý tài chính và điều lệ của Công ty, đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 về phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long (TLT) và Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội (VIH) vào Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn (VIT).

Nơi nhận:

- UV HĐQT; TV BKS;
- UBCK; Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Tổng Công ty Viglacera (b/c);
- Các Phòng, Ban, NM;
- Lưu HĐQT, VP


CHỦ TỊCH HĐQT

Mai Xuân Đức